

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2019/HS-ST

Ngày: 04-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Thor

Ông Đoàn Trung Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 286/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1985, tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, Khóm B, Phường C, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Đinh Thị Xuân N; Bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ 1 trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Bị xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 26/QĐ-XPVPHC, ngày 24/4/2019 của UBND Phường C, thành phố C (chưa nộp phạt); Bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 36/QĐ-TA ngày 17/7/2019, thời hạn 12 tháng. Ngày 24/7/2019 Công an Phường 2 giao Tuấn A đến Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

Nhân thân: Bị áp dụng đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng, theo Quyết định số 400/QĐUB ngày 28/4/2000 của Ủy ban nhân dân thị xã C đối với Tuấn A về việc “*Cố ý gây thương tích*”; Ngày 03/9/2002, bị Tòa án nhân dân thị xã C xử phạt 09 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, chấp hành xong hình phạt ngày 15/4/2003; Bị áp dụng đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng, theo Quyết định số 930/QĐUB, ngày 10/6/2005 của Ủy ban

nhân nhân thị xã C, đối với về việc “*gây rối trật tự công cộng*”; Bị đưa vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 30/QĐ ngày 16/12/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố C; Ngày 18/4/2014, bị TAND quận N, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, chấp hành án xong ngày 21/3/2016.

Hiện bị cáo đang chấp hành Quyết định xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 36/QĐ-TA ngày 17/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C tại Cơ sở Điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Đặng Văn V, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Tổ I, ấp Đ, xã H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Thị Anh T, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số D, Đặng Văn B, Tổ E, Khóm G, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông V, chị T vắng mặt tại phiên tòa)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Huỳnh Đặng N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ I, ấp Đ, xã H, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; Là người làm chứng. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/4/2019 Nguyễn Tuấn A đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa thực hiện nộp phạt. Lúc 00 giờ 40 phút ngày 18/5/2019 với ý định đi tìm tài sản lấy trộm, Tuấn A mang theo 01 cây kiếm bằng kim loại màu đen, cán bao nhựa màu đỏ, chiều dài 18,5cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 30cm; 01 khóa bằng kim loại màu đen dài 16,5cm và 01 tuốc nơ vít bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu đen, chiều dài 13cm, điều khiển xe đạp chở bạn gái tên Nguyễn Thị Trang H, sinh năm 1985, đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ H, Khóm K, Phường C, thành phố C đi từ nhà ra Phường S, thành phố C. Khi đi Tuấn A nói với H là sẽ đến nhà di ruột (bà D) ở xã H để xin tiền. Khi đến trước số nhà E thuộc Tổ A, ấp Đ, xã H, thấy Tuấn A rẽ vào ngã ba đường dân sinh, nên H xuống đi bộ. Tuấn A một mình tiếp tục điều khiển xe đạp khoảng 50m phát hiện 01 xe đẩy bằng kim loại màu xanh, sàn xe được lót ván gỗ, chiều dài 198cm, chiều rộng 90cm (*loại xe kéo 02 bánh tự chế, dùng để vận chuyển vật tư làm vườn*) của ông Đặng Văn V đang để bên trái lề đường,

Tuấn A để xe đạp lại, kéo xe đẩy ra đường đal hướng về cầu Cái Tôm thì bị anh Huỳnh Đăng N (cháu ông V) phát hiện truy hô cùng quần chúng nhân dân bắt giữ Tuấn A giao cho Công an xã H.

Quá trình điều tra, Tuấn A khai nhận đã thực hiện lấy trộm 02 chiếc dù của chị Nguyễn Thị Anh T, cụ thể là lúc 00 giờ 30 phút ngày 27/6/2019 khi uống cà phê tại “quán 69” thuộc Phường C, thành phố C với người bạn tên V (không rõ nhân thân và địa chỉ), Tuấn A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên giả vờ hỏi V mượn xe đạp đi công việc. Sau khi mượn được xe đạp, Tuấn A điều khiển xe đến số nhà V, đường Đ, Khóm C, Phường A, thành phố C phát hiện 02 chiếc dù bằng kim loại màu trắng, hình trụ cao khoảng 2,5 mét, mái che bằng tấm bạt nhựa màu xanh, trắng, đường kính 2,5 mét có dòng “Cà phê rang Lợi T” và 02 đế dù bằng kim loại màu đen, có đồ bê tông phần đáy, đường kính 50cm (đã qua sử dụng) của chị Nguyễn Thị Anh T, để trước cửa nhà số 552 không ai quản lý trông coi, Tuấn A tháo rời thân dù và đế dù ra để lên xe đạp đem về nhà cất giấu, sau đó trở lại trả xe đạp cho V. Đến sáng cùng ngày chị T trình báo Công an Phường A, qua rà soát đối tượng Công an Phường A mời Tuấn A đến làm việc, Tuấn A thừa nhận hành vi lấy tài sản của chị T, đồng thời giao nộp 02 chiếc dù, đế dù.

Theo Kết luận định giá tài sản số 88/KL-ĐGTS ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 (một) xe đẩy bằng sắt, trị giá: 200.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 98/KL-ĐGTS ngày 12/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 02 (hai) chiếc dù và 02 đế dù trị giá: 760.000 đồng.

Ngày 13/8/2019 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cao Lãnh ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả tài sản cho bị hại Đặng Văn V, Nguyễn Thị Anh T. Ngoài các tài sản đã trao trả cho các bị hại, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Tuấn A 01 xe đạp màu bạc (đã qua sử dụng). Tuấn A khai là của H mượn của bạn nhưng không biết tên gì ở đâu, quá trình điều tra H không có mặt ở địa phương, không làm việc được.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn thể hiện vào ngày 21/4/2019 (trước khi bị xử lý hành chính vào 24/4/2019), Tuấn A còn lấy trộm nhiều tài sản khác như xe kéo tự chế, thanh sắt, khung sắt, khay kim loại, giày da (đã qua sử dụng)...tại Phường A và xã M, thành phố Cao Lãnh, trị giá 964.000 đồng. Ngày 21/5/2019, Công an Phường A đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuấn A.

Bản cáo trạng số 102/CT_VKSND_TPCL ngày 10-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp truy tố Nguyễn Tuấn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo Trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A với mức án tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét. Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội là 01 cây kiềm bằng kim loại màu đen, cán bao nhựa màu đỏ, chiều dài 18,5cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 30cm; 01 khóa bằng kim loại màu đen dài 16,5cm; 01 tuốc nơ vít bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu đen, dài 13cm do không còn giá trị sử dụng. Giao cho bị cáo Nguyễn Tuấn A quản lý 01 (một) xe đạp màu bạc (đã qua sử dụng).

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toàn, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và người làm chứng. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử và lời khai của những người này đã có trong hồ sơ vụ án nên căn cứ vào Điều 292, 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và được chứng minh bằng lời khai của bị hại, người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật, biên bản định giá tài sản cùng toàn bộ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Tuấn A đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa thực hiện nộp phạt. Vào lúc 00 giờ 40 phút ngày 18/5/2019, Tuấn A lấy trộm của ông Đặng Văn V 01 xe đẩy bằng kim loại. Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì trị giá chiếc xe đẩy là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, tại số nhà V, đường Đ, Khóm C, Phường A, thành phố C,

bị cáo Nguyễn Tuấn A lấy trộm của chị Nguyễn Thị Anh T 02 chiếc dù và 02 đồ đựng bằng kim loại. Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì trị giá 02 chiếc dù và 02 đồ đựng là 760.000đ (bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo gây ra, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật nhưng sau những lần cải tạo, giáo dục vẫn không ăn năn, hối cải để làm người có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội cho thấy thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại màu đen, cán bao nhựa màu đỏ, chiều dài 18,5cm; 01 mảnh sắt bằng kim loại màu trắng dài 30cm; 01 khóa bằng kim loại màu đen dài 16,5cm và 01 tuốc nơ vít bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu đen, dài 13cm do không còn giá trị sử dụng.

- Đối với chiếc 01 xe đạp màu bạc (đã qua sử dụng) bị cáo khai là do Nguyễn Thị Trang H mượn của bạn nhưng không biết tên gì ở đâu. Quá trình điều tra H không có mặt ở địa phương, không làm việc được nên giao cho bị cáo Nguyễn Tuấn A tiếp tục quản lý.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 04/11/2019).

Áp dụng Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính: Miễn chấp hành phần thời gian còn lại theo Quyết định số 36/QĐ-TA ngày 17/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại màu đen, cán bao nhựa màu đỏ, chiều dài 18,5cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 30cm; 01 khóa bằng kim loại màu đen dài 16,5cm và 01 tuốc nơ vít bằng kim loại màu trắng, cán nhựa màu đen, dài 13cm.

+ Giao cho bị cáo Nguyễn Tuấn A quản lý 01 (một) xe đạp màu bạc (đã qua sử dụng).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPC;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPC;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Thanh Thảo